

**HIỆP ĐỊNH**  
**VỀ**  
**DẪN ĐỘ**  
**GIỮA**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ**  
**HUNG-GA-RI**

**HIỆP ĐỊNH VỀ DẪN ĐỘ**  
**GIỮA**  
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**VÀ**  
**HUNG-GA-RI**

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam và Hung-ga-ri (sau đây gọi là “các Bên”);

Mong muốn duy trì và tăng cường hợp tác giữa hai nước;

Mong muốn hợp tác có hiệu quả hơn giữa hai nước trong truy tố tội phạm và thi hành hình phạt, đặc biệt là trong đấu tranh chống tội phạm có tổ chức và khủng bố;

Mong muốn tăng cường hợp tác dẫn độ giữa hai nước phù hợp với quy định và pháp luật quốc gia;

Nhắc lại Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự, ký ngày 18 tháng 01 năm 1985, tại Hà Nội

Lưu ý rằng hiện nay cả Việt Nam và Hung-ga-ri đều đang áp dụng các quy định của Hiệp định này,

Đã thoả thuận như sau:

**ĐIỀU 1**  
**NGHĨA VỤ DẪN ĐỘ**

Các Bên đồng ý dẫn độ cho nhau, phù hợp với các quy định của Hiệp định này, pháp luật quốc gia của Bên được yêu cầu và theo yêu cầu của Bên kia, những người có mặt trên lãnh thổ của mình mà Bên kia cần để truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc để thi hành hình phạt hoặc các biện pháp bảo đảm do Tòa án áp dụng, vì một tội có thể bị dẫn độ.

**ĐIỀU 2**  
**CÁC TỘI BỊ DẪN ĐỘ**

1. Việc dẫn độ chỉ được thực hiện đối với những tội phạm có thể bị kết tội theo pháp luật cả hai Bên và thỏa mãn một trong các điều kiện sau:

a) Nếu yêu cầu dẫn độ được đưa ra để tiến hành truy cứu trách nhiệm hình sự thì tội phạm đó phải có thể bị áp dụng hình phạt tù từ một năm trở lên theo pháp luật của Bên yêu cầu; hoặc

b) Nếu yêu cầu dẫn độ để tiếp tục thi hành hình phạt hoặc biện pháp bảo đảm liên quan đến hình phạt tù, thì tại thời điểm đưa ra yêu cầu dẫn độ, thời gian tiếp tục chấp hành hình phạt của người bị yêu cầu dẫn độ phải còn ít nhất là sáu tháng.

2. Phù hợp với quy định của Điều này, một tội phạm có thể là tội phạm bị dẫn độ cho dù pháp luật của các Bên có quy định tội phạm đó trong cùng một nhóm tội hoặc cùng một tội danh hay không.

3. Nếu yêu cầu dẫn độ đã được đồng ý đối với một tội phạm có thể bị dẫn độ, thì cũng có thể được đồng ý đối với các tội phạm khác được ghi rõ trong yêu cầu dẫn độ cho dù các tội phạm khác này có hình phạt dưới một năm tù, với điều kiện là đáp ứng được tất cả các yêu cầu khác về dẫn độ.

### **ĐIỀU 3 BẮT BUỘC TỪ CHỐI DẪN ĐỘ**

Việc dẫn độ sẽ bị từ chối nếu:

1. Bên được yêu cầu coi tội phạm được yêu cầu dẫn độ là tội phạm chính trị. Phù hợp với Hiệp định này, các tội phạm sau sẽ không được coi là tội phạm chính trị:

a) tội giết người hoặc tội khác cố ý xâm phạm thân thể người đứng đầu Nhà nước của một trong các Bên hoặc thành viên của gia đình người đứng đầu Nhà nước;

b) tội phạm mà cả hai Bên có nghĩa vụ theo quy định điều ước quốc tế đa phương, dẫn độ người bị yêu cầu dẫn độ hoặc chuyển vụ án tới các cơ quan có thẩm quyền của mình để truy cứu trách nhiệm hình sự;

c) tội giết người, tội vô ý làm chết người hoặc tội khác xâm phạm nghiêm trọng đến thân thể con người;

d) tội bắt cóc hoặc các hình thức giam giữ bất hợp pháp khác, bao gồm cả bắt cóc con tin;

e) đặt hoặc sử dụng chất nổ, chất cháy hoặc các công cụ mang tính hủy diệt có khả năng gây nguy hiểm cho sinh mạng, gây thiệt hại lớn đối với thân thể con người, hoặc gây thiệt hại đáng kể/nghiêm trọng đối với tài sản; và

f) âm mưu hoặc bất kỳ hình thức đồng phạm nào nhằm thực hiện tội phạm có thể bị dẫn độ hoặc phạm tội chưa đạt hoặc tham gia vào thực hiện các tội phạm đó.

2. Người bị yêu cầu dẫn độ là công dân của Bên được yêu cầu.

3. Bên được yêu cầu có căn cứ để tin rằng yêu cầu dẫn độ nhằm truy cứu trách nhiệm hoặc trừng trị người bị yêu cầu dẫn độ vì lý do chủng tộc, giới tính, tôn giáo, quốc tịch hoặc quan điểm chính trị hoặc xâm hại đến vị trí của người này trong tổ tụng hình sự vì một trong các lý do trên.

4. Hành vi phạm tội hoặc bản án đã hết thời hạn theo quy định của pháp luật một trong các Bên.

5. Tòa án của Bên được yêu cầu đã tuyên phán quyết cuối cùng hoặc đã kết thúc thủ tục tố tụng hình sự đối với người bị dẫn độ liên quan đến tội phạm yêu cầu dẫn độ hoặc người đó đã bị xét xử ở một nước thứ ba về tội phạm yêu cầu dẫn độ và đã được miễn hoặc đã chấp hành xong hình phạt.

6. Người được yêu cầu dẫn độ đã được tuyên trắng án hoặc vụ án đã bị bác theo quyết định của tòa án có hiệu lực bắt buộc thi hành tại Bên được yêu cầu đối với tội phạm yêu cầu dẫn độ. Việc dẫn độ sẽ không bị cản trở bởi sự kiện/thực tế là các cơ quan có thẩm quyền của Bên được yêu cầu đã quyết định không truy cứu trách nhiệm đối với người bị yêu cầu dẫn độ về các hành vi phạm tội bị yêu cầu dẫn độ hoặc không tiếp tục bắt kì thủ tục tố tụng hình sự nào đã được bắt đầu đối với người bị yêu cầu dẫn độ về các hành vi bị yêu cầu dẫn độ.

#### **ĐIỀU 4**

#### **CĂN CỨ CÓ THỂ TỪ CHỐI DẪN ĐỘ**

Các Bên có thể từ chối dẫn độ, nếu:

1. Bên được yêu cầu có quyền tài phán đối với tội phạm được yêu cầu dẫn độ theo quy định của pháp luật nước đó và đang tiến hành quá trình tố tụng đối với người đó về tội phạm này.

2. Tội phạm yêu cầu dẫn độ được thực hiện bên ngoài lãnh thổ của cả hai Bên, và Bên được yêu cầu không có thẩm quyền đối với tội phạm thực hiện ngoài lãnh thổ của mình trong trường hợp tương tự.

3. Bên được yêu cầu, mặc dù đã tính đến tính chất nghiêm trọng của hành vi phạm tội và lợi ích của hai Bên, xét thấy việc dẫn độ có thể không bảo đảm tính nhân đạo, trên cơ sở xem xét đến độ tuổi, sức khỏe hoặc hoàn cảnh cá nhân khác của người đó.

4. Người bị yêu cầu dẫn độ dưới 18 tuổi và việc dẫn độ có thể gây bất lợi cho việc thích nghi hoặc tái hòa nhập xã hội của người đó.

## **ĐIỀU 5 HÌNH PHẠT TỬ HÌNH**

Khi tội phạm bị yêu cầu dẫn độ là tội phạm có thể bị xử phạt tử hình theo pháp luật của Bên yêu cầu, Bên được yêu cầu có thể từ chối dẫn độ trừ khi Bên yêu cầu đảm bảo rằng sẽ không áp dụng hình phạt tử hình hoặc, nếu áp dụng thì hình phạt sẽ không được thực thi.

## **ĐIỀU 6 NGHĨA VỤ TIẾN HÀNH THỦ TỤC TỔ TỤNG HÌNH SỰ Ở BÊN ĐƯỢC YÊU CẦU**

Nếu việc dẫn độ bị từ chối theo quy định tại khoản 2 Điều 3, Điều 4 hoặc Điều 5 của Hiệp định này, Bên được yêu cầu, theo đề nghị của Bên yêu cầu sẽ trình vụ việc lên cơ quan có thẩm quyền để bắt đầu thủ tục tố tụng hình sự theo quy định của pháp luật nước mình.

Trong trường hợp đó, Bên yêu cầu sẽ gửi Bên được yêu cầu các tài liệu và vật chứng liên quan đến vụ án thông qua Cơ quan trung ương.

## **ĐIỀU 7 CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG**

1. Để thực hiện Hiệp định này,
  - a) Cơ quan Trung ương của Việt Nam là Bộ Công an;
  - b) Cơ quan Trung ương của Hung-ga-ri là Bộ Tư pháp và Hành chính công.
2. Các Bên thông báo cho nhau về sự thay đổi liên quan đến Cơ quan Trung ương của mình qua kênh ngoại giao.

## **ĐIỀU 8 YÊU CẦU DẪN ĐỘ VÀ CÁC TÀI LIỆU CẦN THIẾT**

1. Yêu cầu dẫn độ phải được gửi bằng văn bản qua Cơ quan trung ương và gồm có hoặc kèm theo các thông tin, tài liệu sau:
  - a) Tên cơ quan yêu cầu;

b) Họ, tên, giới tính, quốc tịch của người bị yêu cầu dẫn độ và các thông tin khác giúp xác định nhận dạng của người này và những nơi có thể người này đang ở, cũng như các đặc điểm cơ thể, ảnh, dấu vân tay nếu có;

c) Bản mô tả chi tiết vụ việc cùng với bản tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả của hành vi;

d) Văn bản pháp luật hiện hành về thẩm quyền tài phán, xác định tội danh và hình phạt có thể áp dụng đối với tội phạm đó; và

e) Văn bản pháp luật hiện hành liên quan quy định về thời hạn truy cứu hành vi phạm tội hoặc thi hành bản án.

2. Ngoài những tài liệu bắt buộc quy định tại khoản 1 Điều này:

a) Yêu cầu dẫn độ để truy cứu trách nhiệm hình sự người bị dẫn độ phải kèm theo bản sao lệnh bắt của cơ quan có thẩm quyền của Bên yêu cầu; hoặc

b) Yêu cầu dẫn độ để thi hành một bản án hoặc một biện pháp an ninh đối với người bị dẫn độ phải kèm theo bản sao phán quyết của Tòa án và chi tiết thời gian đã chấp hành hình phạt.

3. Yêu cầu dẫn độ và các tài liệu kèm theo phải được chứng nhận, đồng thời gửi kèm theo bản dịch ra tiếng của Bên được yêu cầu hoặc tiếng Anh.

4. Tài liệu được chứng nhận theo quy định của Hiệp định này là tài liệu có chữ ký của thẩm phán hoặc quan chức có thẩm quyền của Bên yêu cầu và đóng dấu chính thức của cơ quan có thẩm quyền của Bên đó.

## **ĐIỀU 9 THÔNG TIN BỔ SUNG**

1. Nếu Bên được yêu cầu cho rằng thông tin cung cấp kèm theo yêu cầu dẫn độ là không đầy đủ theo yêu cầu của Hiệp định này, Bên được yêu cầu có thể yêu cầu cung cấp thêm thông tin trong khoảng thời gian hợp lý do Bên được yêu cầu ấn định.

2. Trường hợp người bị yêu cầu dẫn độ đang bị bắt giữ và Bên được yêu cầu không nhận được thông tin bổ sung trong khoảng thời gian đã ấn định, thì người bị bắt giữ có thể được trả tự do. Việc trả tự do sẽ không ảnh hưởng tới việc Bên yêu cầu đưa ra yêu cầu dẫn độ mới đối với người này.

3. Trong trường hợp người đó được trả tự do khỏi nơi giam giữ theo khoản 2 Điều này, Bên được yêu cầu sẽ thông báo cho Bên yêu cầu trong thời gian sớm nhất có thể.

## **ĐIỀU 10 BẮT KHẨN CẤP**

1. Trong trường hợp khẩn cấp, Bên yêu cầu có thể đề nghị bắt khẩn cấp người bị yêu cầu dẫn độ, trước khi Bên được yêu cầu nhận được yêu cầu dẫn độ. Yêu cầu bắt khẩn cấp được gửi bằng văn bản qua Cơ quan trung ương.

2. Yêu cầu bắt giữ khẩn cấp phải bao gồm chi tiết được quy định tại khoản 1 Điều 8 Hiệp định này, một bản thông báo về việc có các tài liệu theo quy định tại khoản 2 Điều 8 và một bản thông báo rằng tiếp theo yêu cầu bắt khẩn cấp, yêu cầu dẫn độ sẽ được chuyển đến.

3. Bên được yêu cầu phải thông báo ngay cho Bên yêu cầu về quá trình thực hiện yêu cầu.

4. Việc bắt khẩn cấp sẽ chấm dứt nếu trong thời hạn 40 ngày từ khi thực hiện bắt giữ người bị yêu cầu dẫn độ, cơ quan có thẩm quyền của Bên được yêu cầu không nhận được yêu cầu dẫn độ chính thức. Thời hạn này có thể được gia hạn thêm 15 ngày theo yêu cầu chính đáng, hợp lệ của Bên yêu cầu.

5. Việc thả người theo quy định tại khoản 4 Điều này không ảnh hưởng đến việc dẫn độ người bị yêu cầu dẫn độ nếu Bên được yêu cầu nhận được yêu cầu chính thức sau đó.

## **ĐIỀU 11 QUYẾT ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN YÊU CẦU DẪN ĐỘ**

1. Trong trường hợp yêu cầu dẫn độ thỏa mãn các quy định của Hiệp định này, sau khi nhận được yêu cầu dẫn độ, Bên được yêu cầu sẽ ngay lập tức thực hiện các bước cần thiết nhằm bắt giữ người được yêu cầu dẫn độ.

2. Bên được yêu cầu sẽ ra quyết định liên quan đến yêu cầu dẫn độ theo thủ tục quy định của pháp luật nước mình và thông báo ngay cho Bên yêu cầu về quyết định đó.

3. Trường hợp Bên được yêu cầu từ chối toàn bộ hoặc một phần yêu cầu, phải thông báo cho Bên yêu cầu về lý do từ chối. Bên được yêu cầu sẽ cung cấp một bản sao quyết định tư pháp thích hợp/có liên quan theo yêu cầu.

4. Từ chối dẫn độ với căn cứ hợp lý sẽ là cơ sở để Bên yêu cầu không đưa ra yêu cầu dẫn độ mới về cùng một người với cùng hành vi.

**ĐIỀU 12**  
**CHUYỂN GIAO NGƯỜI BỊ DẪN ĐỘ**

1. Nếu yêu cầu dẫn độ được chấp thuận, cơ quan có thẩm quyền của các Bên sẽ thỏa thuận về thời gian, địa điểm và các thông tin liên quan khác cho việc chuyển giao người bị dẫn độ.

Bên được yêu cầu sẽ thông báo cho Bên yêu cầu về thời hạn mà người này đã bị bắt giữ trước khi tiến hành chuyển giao người đó.

2. Nếu Bên yêu cầu không nhận người trong thời hạn 15 ngày sau ngày thỏa thuận thực hiện việc chuyển giao, Bên được yêu cầu sẽ ngay lập tức trả tự do cho người bị yêu cầu dẫn độ và có thể từ chối yêu cầu dẫn độ mới của Bên yêu cầu liên quan đến người đó về cùng một hành vi phạm tội trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Trường hợp một Bên không bàn giao hoặc không nhận người trong thời hạn thỏa thuận do những tình huống bất khả kháng thì phải thông báo ngay cho Bên kia. Các Bên sẽ thỏa thuận lại các điều kiện để tiến hành dẫn độ và áp dụng quy định tại khoản 2 Điều này.

**ĐIỀU 13**  
**HOÃN CHUYỂN GIAO VÀ CHUYỂN GIAO TẠM THỜI**

1. Bên được yêu cầu có thể hoãn các thủ tục dẫn độ đối với người đang bị truy tố hoặc người đang chấp hành án ở nước mình. Việc hoãn dẫn độ có thể tiếp tục cho đến khi kết thúc các thủ tục truy tố đối với người bị yêu cầu dẫn độ hoặc cho đến khi họ chấp hành xong bản án. Bên được yêu cầu sẽ thông báo cho Bên yêu cầu về việc hoãn dẫn độ nói trên.

2. Nếu yêu cầu dẫn độ đã được chấp thuận trong trường hợp người bị yêu cầu dẫn độ đang bị truy cứu hoặc chấp hành án phạt tù trong lãnh thổ của Bên được yêu cầu thì có thể chuyển giao tạm thời người bị yêu cầu dẫn độ cho Bên yêu cầu để truy cứu trách nhiệm hình sự. Người bị chuyển giao sẽ bị giam giữ ở Bên yêu cầu và sẽ được trả lại Bên được yêu cầu sau khi kết thúc các thủ tục tố tụng đối với người đó phù hợp với các điều kiện đã được xác định theo thỏa thuận của hai Bên.

**ĐIỀU 14**  
**NHIỀU YÊU CẦU DẪN ĐỘ**

1. Nếu yêu cầu dẫn độ về cùng một người được đưa ra bởi một trong hai Bên và một hoặc nhiều Bên thứ ba, Bên được yêu cầu sẽ quyết định dẫn độ cho nước nào và thông báo cho Bên yêu cầu về quyết định đó. Trong trường hợp xảy



ra mâu thuẫn giữa yêu cầu dẫn độ từ Việt Nam và một lệnh bắt giữ của Châu Âu được gửi đến từ một quốc gia thành viên của Liên minh Châu Âu, Hung-ga-ri sẽ quyết định việc dẫn độ người đó cho nước nào.

2. Khi xem xét yêu cầu dẫn độ quy định tại khoản 1 điều này, Bên được yêu cầu sẽ tính đến những yếu tố có liên quan sau:

- a) Quốc tịch hiện tại và nơi thường trú cuối cùng của người bị yêu cầu dẫn độ;
- b) Tính hợp pháp và mức độ phù hợp của yêu cầu dẫn độ;
- c) Thời gian và địa điểm thực hiện tội phạm;
- d) Lợi ích riêng của các nước yêu cầu;
- e) Mức độ nghiêm trọng của tội phạm;
- f) Quốc tịch của người bị hại;
- g) Khả năng dẫn độ tiếp theo giữa các nước yêu cầu dẫn độ;
- h) Ngày đưa ra yêu cầu dẫn độ; và
- i) Các yếu tố khác có liên quan.

## **ĐIỀU 15 QUY TẮC ĐẶC BIỆT**

Người bị dẫn độ theo quy định của Hiệp định này sẽ không bị xét xử hoặc bắt thi hành án ở Bên yêu cầu vì các tội phạm người đó thực hiện trước khi được chuyển giao, ngoài tội mà vì đó người này bị dẫn độ, trừ các trường hợp sau:

1. Bên được yêu cầu đã đồng ý trước. Trong trường hợp này, Bên được yêu cầu sẽ yêu cầu gửi các tài liệu và thông tin liên quan quy định tại Điều 8 Hiệp định này cùng với tờ khai của người bị dẫn độ về tội phạm đang bị điều tra; hoặc

2. Sau khi được trả tự do, người bị dẫn độ đã không rời lãnh thổ của Bên yêu cầu trong thời hạn 45 ngày. Tuy nhiên, thời hạn này không bao gồm thời gian người đó không thể rời lãnh thổ Bên yêu cầu vì những tình huống vượt quá khả năng kiểm soát của người đó, hoặc;

3. Người đó đã rời khỏi lãnh thổ của Bên yêu cầu sau khi dẫn độ và tự nguyện quay trở lại lãnh thổ đó; hoặc

4. Người được yêu cầu đồng ý dẫn độ và đồng thời từ chối việc áp dụng các quy tắc đặc biệt; hoặc

5. Sau khi bị chuyển giao, người đó đã từ chối quyền áp dụng các quy tắc đặc biệt đối với các tội phạm cụ thể đã phạm phải trước khi bị chuyển giao. Việc từ chối sẽ được đưa ra trước các cơ quan tư pháp có thẩm quyền của Bên yêu cầu và được lưu hồ sơ phù hợp với pháp luật của quốc gia này. Việc từ chối sẽ được thực hiện theo cách thể hiện rõ người này đã từ chối một cách tự nguyện và nhận thức đầy đủ về hậu quả. Để đạt được điều này, người này sẽ có quyền được tư vấn về pháp luật.

## **ĐIỀU 16**

### **DẪN ĐỘ LẠI CHO NƯỚC THỨ BA**

Trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 14 và Điều 15, nếu không có sự đồng ý của Bên được yêu cầu, Bên yêu cầu sẽ không dẫn độ người bị dẫn độ cho nước thứ ba đối với tội phạm thực hiện trước khi người này bị chuyển giao. Bên được yêu cầu có thể yêu cầu các văn bản được quy định tại Điều 8.

## **ĐIỀU 17**

### **DẪN ĐỘ ĐƠN GIẢN**

Nếu người bị yêu cầu dẫn độ đồng ý để dẫn độ cho Bên yêu cầu, Bên được yêu cầu có thể chuyển giao người đó nhanh nhất có thể mà không cần các thủ tục tiếp theo.

## **ĐIỀU 18**

### **THU GIỮ VÀ CHUYỂN GIAO TÀI SẢN**

1. Nếu Bên yêu cầu đề nghị, Bên được yêu cầu trong phạm vi pháp luật nước mình cho phép, thu giữ đồ vật có được hoặc được sử dụng trong thực hiện tội phạm và các tài sản khác tìm thấy trên lãnh thổ nước mình mà có thể là những chứng cứ có giá trị, và nếu việc dẫn độ được chấp thuận, những đồ vật này sẽ được chuyển giao cho Bên yêu cầu.

2. Trường hợp chấp thuận dẫn độ, đồ vật đề cập tại khoản 1 Điều này có thể được chuyển giao, kể cả khi việc dẫn độ không thực hiện được do người bị yêu cầu dẫn độ chết, mất tích hoặc bỏ trốn.

3. Bên được yêu cầu có thể, vì mục đích tiến hành các thủ tục tố tụng hình sự khác, hoãn việc chuyển giao đồ vật nêu tại khoản 1 Điều này đến khi kết thúc thủ tục tố tụng hoặc tạm thời chuyển giao đồ vật với điều kiện đồ vật đó phải được Bên yêu cầu trả lại.

4. Quyền của Bên thứ ba đối với các tài sản này sẽ được tôn trọng đầu đủ. Trường hợp có các quyền hợp pháp đó, Bên yêu cầu phải, theo đề nghị của Bên

được yêu cầu, nhanh chóng hoàn trả tài sản đã được chuyển giao mà không được thu tiền trong thời gian sớm nhất có thể sau khi kết thúc thủ tục tố tụng hình sự.

## **ĐIỀU 19 QUÁ CẢNH**

1. Mỗi Bên có thể cho phép việc vận chuyển qua lãnh thổ của mình người bị dẫn độ đến Bên kia từ một nước thứ ba. Yêu cầu quá cảnh sẽ được thực hiện trực tiếp giữa các Cơ quan trung ương. Có thể chuyển yêu cầu quá cảnh qua Interpol. Yêu cầu quá cảnh phải có mô tả về người được chuyển giao và văn bản tóm tắt vụ án. Người chuyển giao có thể bị giam giữ trong suốt thời gian quá cảnh. Việc cho phép nói trên sẽ không cần thiết nếu sử dụng đường hàng không và không hạ cánh trên lãnh thổ của Bên đó trong lịch trình bay.

2. Bên được yêu cầu sẽ cho phép quá cảnh theo đề nghị của Bên yêu cầu trong phạm vi không trái với pháp luật quốc gia mình.

## **ĐIỀU 20 THÔNG BÁO KẾT QUẢ**

Bên yêu cầu sẽ thông báo ngay cho Bên được yêu cầu những thông tin liên quan đến quá trình tố tụng hoặc thi hành bản án đối với người bị yêu cầu dẫn độ, hoặc những thông tin liên quan đến việc dẫn độ lại người đó cho Bên thứ ba.

## **ĐIỀU 21 CHI PHÍ**

1. Bên được yêu cầu sẽ chịu mọi chi phí phát sinh từ việc thực hiện yêu cầu dẫn độ trên lãnh thổ nước mình, trừ trường hợp hai Bên có thỏa thuận khác.

2. Chi phí giao thông và quá cảnh liên quan đến việc giao hoặc nhận người bị dẫn độ do Bên yêu cầu chi trả.

## **ĐIỀU 22 MỐI QUAN HỆ VỚI CÁC ĐIỀU ƯỚC QUỐC TẾ KHÁC**

Hiệp định này không ảnh hưởng đến bất kỳ quyền và nghĩa vụ nào theo các điều ước khác mà các Bên là thành viên.

## **ĐIỀU 23 GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP**

Mọi tranh chấp phát sinh liên quan đến việc giải thích hoặc áp dụng Hiệp định sẽ được giải quyết qua tham vấn ngoại giao.

**ĐIỀU 24**  
**ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG**

1. Hiệp định này sẽ có hiệu lực vào ngày thứ ba mươi (30) kể từ ngày nhận được thông báo sau cùng bằng văn bản qua đường ngoại giao trong đó các Bên ký kết thông báo cho nhau về việc hoàn thiện các thủ tục trong nước để Hiệp định có hiệu lực.

2. Khi Hiệp định này có hiệu lực, các điều từ 58 đến 75 của Hiệp định tương trợ tư pháp về các vấn đề dân sự, gia đình và hình sự ký ngày 18/01/1985 tại Hà Nội sẽ chấm dứt hiệu lực.

3. Hiệp định này sẽ có hiệu lực vô thời hạn.

4. Mỗi Bên có thể chấm dứt Hiệp định này bằng việc gửi thông báo bằng văn bản cho nhau vào bất kỳ thời điểm nào thông qua kênh ngoại giao. Trong trường hợp đó, Hiệp định sẽ hết hiệu lực sau sáu (06) tháng kể từ ngày đưa ra thông báo.

Để làm bằng, những người ký tên dưới đây, được uỷ quyền đầy đủ, đã ký Hiệp định này.

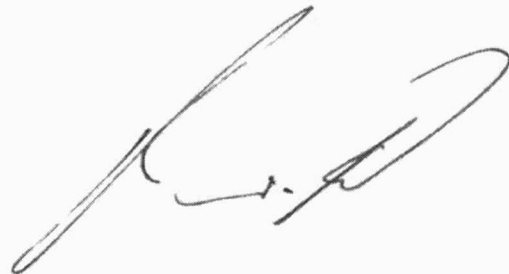
Làm tại... *Bu-đa-pest*..., ngày... *16*...tháng 9 năm 2013, thành hai (02) bản gốc, mỗi bản bằng tiếng Việt, tiếng Hung-ga-ri và tiếng Anh; tất cả các văn bản đều có giá trị như nhau. Trong trường hợp có sự giải thích khác nhau, bản tiếng Anh sẽ được dùng làm cơ sở.

**THAY MẶT CỘNG HÒA XÃ HỘI  
CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**



**PHẠM BÌNH MINH  
BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO**

**THAY MẶT HUNG-GA-RI**



**TIBOR NAVRACSICS  
PHÓ THỦ TƯỚNG  
BỘ TRƯỞNG BỘ TƯ PHÁP VÀ  
HÀNH CHÍNH CÔNG**